

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10
Trường THPT Đơn Dương năm học 2026 - 2027

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông năm học 2026 - 2027 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-SGDĐT ngày 10/6/2026 của Giám đốc Sở GDĐT Lâm Đồng về việc thành lập các Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026 - 2027;

Xét đề nghị của Hội đồng tuyển sinh Trường THPT Đơn Dương tại Tờ trình số 405/TTr-THPTĐD ngày 31/7/2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Đơn Dương năm học 2026 - 2027 gồm 680 học sinh (có danh sách đính kèm).

Điều 2. Giao Hiệu trưởng Trường THPT Đơn Dương thông báo danh sách trúng tuyển, tiếp nhận học sinh trúng tuyển vào nhập học theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; thủ trưởng các đơn vị, Hiệu trưởng Trường THPT Đơn Dương và những học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCL.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Đức Lợi

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Học sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT Đơn Dương năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số:2508/QĐ-SGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Sở GDĐT)

STT	Họ và tên	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Nơi đăng ký thường trú	Điểm UT	Điểm KK	Điểm học tập	Tổng điểm	Diện tuyển thẳng	Ghi chú
1	ĐÌNH NGUYỄN HOÀI AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/12/2011	05- Chu Văn An, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
2	LÂM CHIÊU AN	Lâm Đồng	Nam	Hoa	29/10/2010	122/01 Phạm Ngọc Thạch, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0		NV1
3	LÊ THÀNH AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/10/2011	104-Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
4	MAI THỊ AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/03/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
5	NGÔ BẢO AN	Nghệ An	Nữ	Kinh	06/10/2011	Xóm 1B, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
6	NGÔ HOÀNG AN	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	11/05/2011	Thôn Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
7	NGUYỄN LÊ KHÁNH AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
8	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/07/2011	Số nhà 106, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0		NV1
9	NGUYỄN NGỌC HOÀI AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/05/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
10	NGUYỄN THÁI AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/05/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
11	PHÙNG ĐỨC HOÀNG AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/09/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
12	PÓ JUM PRONG BẢO AN	Lâm Đồng	Nữ	Chu-ru	16/11/2011	Đường Nguyễn Chí Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0		NV1
13	QUÁCH VĂN AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/05/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
14	TRẦN NGUYỄN QUỐC AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/01/2011	373/7 đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
15	TRỊNH XUÂN AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/01/2011	đường Nguyễn Chí Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
16	VÕ BẢO AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/08/2011	Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
17	ĐẶNG NGUYỄN HỒNG ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/03/2011	77- Đường Lê Văn Tám, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm			39.0	39.0		NV1

[illegible]

43	PANG TIANG NHẬT ANH	Lâm Đồng	Nam	K'ho	18/09/2011	54/2/4 Đường Lạc Long Quân, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
44	PHAN QUỲNH ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/06/2011	Số nhà 71, quốc lộ 27, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
45	PHẠM HOÀNG ANH	Thanh Hóa	Nam	Kinh	22/11/2011	STC2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
46	PHẠM LÊ QUỲNH ANH	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	19/12/2011	Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
47	TRẦN NGỌC QUỲNH ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/10/2011	Số 17 Thê Lữ, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
48	VŨ NHẬT MINH ANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/11/2011	Số 6A tổ 2, Phường Xuân Trường - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
49	NGUYỄN THỊ NHẬT ÁNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/01/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
50	TOU NEH NGÔ MINH ÁNH	Thái Nguyên	Nữ	Chu Ru	09/09/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0	TN THCS trường PT DTNT	TT
51	KA HỒNG AN	Lâm Đồng	Nữ	KOHO	21/05/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
52	NGUYỄN HỒNG AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/11/2011	24/7 Đường Lý Tự Trọng, Nghĩa Lập 5, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
53	THÁI HOÀNG BẢO AN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/10/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
54	TRẦN THIÊN AN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/10/2011	Số nhà 570, đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
55	ĐÌNH QUỐC BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
56	ĐOÀN GIA BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/11/2011	đường Nguyễn Văn Cừ, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
57	LÊ GIA BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/10/2011	Lạc Thạnh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
58	LUU NGỌC BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/05/2011	Số 33, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
59	NGUYỄN BÁ GIA BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
60	NGUYỄN DUY BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/06/2011	175A, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
61	NGUYỄN HOÀI BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/07/2011	Sao Mai, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
62	NGUYỄN LÊ GIA BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/09/2011	Đường DH 15- thôn Quảng Tân, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
63	NGUYỄN QUỐC BẢO	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	09/02/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
64	TRẦN NGUYỄN GIA BẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/07/2011	thôn Pro Kinh Tế, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
65	TRỊNH GIA BẢO	Lâm Đồng	Nam	Hoa	11/07/2011	Xóm 4, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1

66	VƯƠNG GIA BẢO	Lâm Đồng	Nam	KINH	04/08/2011	67B -Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
67	DƯƠNG KIM HOÀNG BÁCH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/05/2011	Đường Nguyễn Đình Chiểu, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
68	LÊ VĂN BÌNH	Thanh Hóa	Nam	Kinh	24/10/2011	xóm 4, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
69	NGUYỄN QUỐC BÌNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	19/02/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
70	RƠ YÔNG NGUYỄN BÌNH	Lâm Đồng	Nam	K'HO	07/08/2011	Thôn M'LON, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
71	VÕ NGỌC BÍCH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/12/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	38.0	39.0		NV1
72	TOU PRONG DÀ CÁT	Lâm Đồng	Nữ	Chu Ru	05/05/2011	R' Lom, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
73	LÊ LƯU HOÀI CHÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/07/2011	Suối Thông C1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		35.0	35.0		NV1
74	ĐẶNG THỊ MỸ CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/07/2011	105 A, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
75	ĐÌNH HOÀNG BẢO CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/05/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
76	HOÀNG LÊ BẢO CHÂU	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	31/08/2011	Phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		38.0	38.0		NV1
77	HỒ BẢO CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/06/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
78	LƯƠNG MINH CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/09/2011	Số 3/7 Lý Tự Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
79	NGUYỄN HOÀNG BẢO CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/07/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
80	NGUYỄN HOÀNG BẢO CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/03/2011	Quảng Lợi, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
81	TRẦN NGỌC BẢO CHÂU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/07/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
82	NGUYỄN NGỌC KHÁNH CHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/05/2011	Số nhà 35 đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
83	NGUYỄN THỊ QUỲNH CHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/12/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
84	NGÔ ĐỨC CHÍNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/06/2011	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
85	ĐỖ QUỐC CƯỜNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/09/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
86	LÊ QUANG KHÁNH CƯỜNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/11/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
87	MAI HUY CƯỜNG	TP. Đồng Nai	Nam	Kinh	27/11/2011	Tân Hiên, Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
88	TRẦN NGỌC CƯỜNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/03/2011	Lạc Viên A, Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
89	CAO THÀNH DANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/02/2011	Xóm 5, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
90	PHAN NHẬT THU DANH	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	12/07/2011	126, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1

91	WARNOCK PHÙNG DANNY	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Người nước ngoài	07/05/2011	38 Chu Văn An, Nghĩa Lập 2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	35.0	36.0		NV1
92	NGUYỄN THỊ THU ĐIỂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/11/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0	TN THCS trường PT DTNT	NV1
93	TOU PRONG NAI DOAN	Lâm Đồng	Nữ	Chu-ru	10/04/2011	134, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	30.0	31.0		TT
94	ĐỖ THỊ MỸ DUNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/11/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
95	LÊ NGỌC PHƯƠNG DUNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/12/2011	14/9A Đường Nguyễn Chí Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
96	NGUYỄN THÁI THỦY DUNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/07/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
97	ĐÌNH NGUYỄN BẢO DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/04/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
98	LÊ KHÁNH DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/08/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
99	NGUYỄN KHÁNH DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/10/2011	Xóm 5, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
100	NGUYỄN THÀNH DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/02/2011	Xóm 5, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
101	NGUYỄN VŨ HOÀNG DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/08/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
102	PHAN ANH DUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/01/2011	Lạc Trường, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
103	GIP MỸ DUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	07/11/2011	Xóm 4, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	39.0	40.0		NV1
104	HUỲNH TRẦN MỸ DUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/10/2011	Số nhà 449, Đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
105	NGUYỄN HOÀI BẢO DUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/11/2011	Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
106	NGUYỄN NGỌC MỸ DUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/07/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
107	NGUYỄN NGỌC MỸ DUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/08/2011	Lạc trường, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
108	KA SẢ NI DỪNG	Lâm Đồng	Nam	Cill	17/05/2011	208, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
109	DƯƠNG THÙY DƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/09/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
110	ĐỖ THÁI DƯƠNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/06/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
111	DƯƠNG HOÀNG NHẢ ĐAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/08/2011	Thôn Quảng Hòa, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
112	NGUYỄN LINH ĐAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/11/2011	đường Lương Thế Vinh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
113	TRẦN NGUYỄN BẢO ĐAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/12/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
114	ĐÌNH QUỐC ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/09/2011	xóm 4, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1

115	HUYỀN TIẾN ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/12/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
116	LÂM VIÊNNG YA ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kơ ho	15/01/2011	Xóm 1, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	39.0	40.0		NV1
117	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/08/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
118	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/11/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
119	PHAN THÀNH ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/08/2011	thôn Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
120	PHÙNG MINH ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/02/2011	Số 24/12 Lý Tự Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
121	TRẦN MINH ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/10/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
122	TRẦN QUỐC ĐẠT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/01/2011	Số 73, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
123	CILL PAME HỒ ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Cill	10/03/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	26.0	27.0	TN THCS trường PT DTNT	TT
124	NGUYỄN HOÀNG HẢI ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	31/10/2011	STC2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
125	NGUYỄN MINH ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/09/2011	35 Ấu Cơ, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
126	NGUYỄN NGỌC MINH ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/12/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
127	TRẦN MINH ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/09/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
128	VŨ HẢI ĐĂNG	Lâm Đồng	Nam	kinh	26/06/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
129	NGUYỄN HỮU ĐỊNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	29/03/2011	Số nhà 69, đường Phạm Ngọc Thạch, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
130	BÙI NGỌC HIỀN ĐOAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/07/2011	Giã Dân, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
131	NGUYỄN NGỌC ĐỒNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/12/2011	thôn Pró, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
132	NGUYỄN ANH ĐỨC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/04/2011	Số nhà 30 Nguyễn Thị Minh Khai, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
133	NGUYỄN LÊ AN ĐỨC	Đắk Lắk	Nam	Kinh	30/08/2011	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
134	NGUYỄN TRÍ ĐỨC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/04/2011	529 đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
135	NGÔ HƯƠNG GIANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/08/2011	Số nhà 5A, đường Nguyễn Thái Bình, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
136	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/07/2011	Xóm 1A, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
137	TOU NEH GIANG	Lâm Đồng	Nữ	K'ho	07/01/2011	Bokabang, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
138	ĐOÀN KHÁNH HÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/02/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1

139	NGUYỄN HỒNG HÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/02/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0	TN THCS trường PT DTNT	NV1
140	HA HẢO	Lâm Đồng	Nam	Tring	07/11/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		27.0	28.0		TT
141	KỚ SẢ HA CHẤN HẢO	Lâm Đồng	Nam	Cill	22/01/2011	45, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0		NV1
142	NGUYỄN HÀ CÔNG HẢO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/04/2011	K'lot, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
143	LÊ THANH HẢI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/09/2011	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
144	NGUYỄN QUANG HẢI	Hà Tĩnh	Nam	kinh	26/01/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
145	ĐÀO NHẬT HẠ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/05/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
146	BÙI NGỌC HỒNG HẠNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/11/2011	Sao Mai, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
147	PHẠM ĐÌNH HẠO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/05/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
148	HUYNH ĐẶNG THANH HẰNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/03/2011	thôn Hòa Lạc, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
149	NGÔ THU HẰNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/08/2011	Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
150	PHAN THỊ NGỌC HẰNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/08/2011	STC1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
151	TRẦN THỊ DIỆU HẰNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/04/2011	Số 16, Đoàn Thị Điểm, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
152	VÕ THANH HẰNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/03/2011	Xã D'ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		40.0	41.0		NV1
153	BÙI PHAN LÂM HÂN	TP. Đồng Nai	Nữ	Kinh	21/07/2011	Xóm 7, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
154	CAO NGUYỄN GIA HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/10/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
155	CHẶNG NGỌC HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	09/04/2011	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0		NV1
156	NGUYỄN HOÀNG BẢO HÂN	Lâm Đồng	Nữ	kinh	26/02/2011	Xã D'ran, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
157	NGUYỄN HOÀNG GIA HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
158	NGUYỄN HOÀNG GIA HÂN	TP. Huế	Nữ	Kinh	26/04/2011	127 Đa Hoa, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
159	NGUYỄN NGỌC BẢO HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/06/2011	thôn Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
160	VƯƠNG BẢO HÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/01/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
161	LÊ NGỌC HẬU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/09/2011	Xóm 1B, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
162	NGUYỄN DUY HẬU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/04/2011	Lạc Viên B, Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1

163	MA HY NAI HIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Chu Ru	11/09/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		33.0	34.0	TN THCS trường PT DTNT	TT
164	NGUYỄN THỊ MỸ HIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/10/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
165	NGUYỄN THỊ NGỌC HIỀN	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	12/05/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
166	THÀNH THỊ KIM HIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Chu Ru	13/08/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0		NV1
167	HOÀNG TRUNG HIẾU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/04/2011	Số nhà 33, đường Trần Hưng Đạo, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
168	NGUYỄN HOÀNG MINH HIẾU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/03/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
169	PHẠM TRỌNG HIẾU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/03/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
170	TRƯƠNG KHẢI HOÀN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/09/2011	Số 05, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
171	NGUYỄN HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/02/2011	Đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
172	NGUYỄN HUY HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/10/2011	Xóm 5, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
173	NGUYỄN HUY HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/01/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
174	NGUYỄN HUY HOÀNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
175	HOÀNG VĂN HÒA	Thanh Hóa	Nam	Kinh	23/01/2011	Xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hóa, Xã Sao Vàng, Tỉnh Thanh Hóa			38.0	38.0		NV1
176	NGUYỄN HÒA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/07/2011	Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
177	NGUYỄN MINH HÒA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/03/2011	Số nhà 29/16/1, đường Lạc Long Quân, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
178	VŨ GIA HÒA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/06/2011	Pro Kinh tế, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
179	NGUYỄN THỊ HỒNG	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	18/04/2011	Thôn 1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
180	VŨ DUYÊN HỒNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
181	ĐOÀN QUỐC HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	31/07/2010	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
182	HUYỀN NHẬT HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/02/2011	Số nhà 215, đường 2 tháng 4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
183	LÊ AN HUY	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	17/11/2011	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
184	LÊ GIA HUY	Gia Lai	Nam	Kinh	03/04/2011	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
185	LƯƠNG ĐÌNH HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/04/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1

186	NGUYỄN QUỐC HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
187	PHẠM QUỐC HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/03/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
188	TẮNG GIA HUY	Lâm Đồng	Nam	Hoa	24/01/2011	thôn Nam Hiệp 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	35.0	36.0		NV1
189	TRẦN ĐỨC QUANG HUY	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/08/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
190	JA DU SU HUỖN	Lâm Đồng	Nữ	Cill	24/02/2011	Thôn Suối Thông A2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
191	ĐÀO TRÚC HUỖN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
192	ĐỖ KHÁNH HUỖN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/01/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
193	LÊ THỊ KHÁNH HUỖN	Gia Lai	Nữ	Kinh	30/09/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
194	LÝ NGỌC THANH HUỖN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/10/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
195	NGUYỄN THỊ BÍCH HUỖN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/10/2011	Lạc Trường, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
196	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUỖN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/04/2011	Lạc Thạnh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
197	NGUYỄN NHẬT HÙNG	Lâm Đồng	Nam	KINH	28/11/2011	X2-Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		35.0	35.0		NV1
198	PHẠM MINH HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	31/08/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
199	ĐOÀN TRẦN QUỐC HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/03/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
200	NGUYỄN TUẤN HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/12/2011	452 Đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
201	PHẠM NGỌC HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/02/2011	Số 11, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
202	TOUNEH YA HÙNG	Lâm Đồng	Nam	K'ho	05/02/2011	Thôn D'Ròn, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	38.0	40.5		NV1
203	TRẦN NGUYỄN KHÁNH HÙNG	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	24/02/2011	Số nhà 44 Trần Phú, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
204	VŨ HOÀNG HÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/03/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
205	HÀ NGỌC QUỲNH HƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/02/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
206	NGUYỄN NHẬT KHÁNH HƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/08/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
207	NGUYỄN THỊ DIỄM HƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/06/2011	Số Nhà 06, Đường Lý Tự Trọng Nghĩa Lập 1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
208	TRẦN DIỆP BẢO HƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/11/2011	Thôn Lạc Viên B, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1

209	NGUYỄN TRỊNH THU HƯỜNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
210	KƠ SẮ KA HỮU	Lâm Đồng	Nữ	Cil	29/11/2011	Đa Hoa, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	38.0	39.0		NV1
211	NY KA	Lâm Đồng	Nữ	Tring	09/11/2011	111, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
212	ĐẬU BẢO KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/04/2011	Số nhà 194, đường 2 tháng 4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
213	KHỨC LÂM BẢO KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/02/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
214	LƯƠNG GIA KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/03/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
215	NGUYỄN BẢO KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/03/2011	Quảng Lợi, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
216	NGUYỄN BẢO KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/02/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
217	NGUYỄN BẢO NGUYỄN KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/09/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
218	NGUYỄN ĐÌNH KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/01/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
219	NGUYỄN ĐÌNH NGUYỄN KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/03/2011	Số 79, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
220	NGUYỄN TRẦN BẢO KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/10/2011	47, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
221	PHAN NGUYỄN KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/04/2011	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
222	PHAN NGUYỄN DUY KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/10/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
223	PHAM NGUYỄN NHẬT KHANG	Đắk Lắk	Nam	Kinh	05/05/2011	Số nhà 143, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
224	VÕ NGUYỄN BẢO KHANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/02/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
225	NGUYỄN QUANG BẢO KHANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/01/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
226	ĐỖ DUY KHAI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/03/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
227	NGUYỄN QUANG KHAI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/09/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
228	NGUYỄN TÁN KHAI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/06/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
229	NGUYỄN ĐỖ NGUYỄN KHANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
230	NGUYỄN HÀ NAM KHÁNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/07/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
231	NGUYỄN MINH KHÁNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/09/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
232	NGUYỄN NỮ NGỌC KHÁNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/04/2011	đường Trần Bình Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1

233	TRẦN LÊ BẢO KHÁNH	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	02/09/2011	Thôn Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
234	ĐẶNG PHƯỚC ĐĂNG KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/11/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
235	LÊ ANH KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/07/2011	Labouye A, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
236	NGUYỄN NGỌC ĐĂNG KHOA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/01/2011	Quảng Hòa, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
237	ĐINH QUANG KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/05/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
238	LÊ MINH KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/08/2011	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
239	LÊ NGỌC ANH KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/04/2011	STC2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
240	NGÔ NGUYỄN KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/02/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
241	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	31/10/2011	Thôn Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
242	NGUYỄN HỮU ĐĂNG KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/02/2011	25/3 Phạm Ngọc Thạch, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
243	NGUYỄN TRỌNG ANH KHÔI	Nghệ An	Nam	Kinh	25/05/2011	Lạc Thanh, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
244	PHẠM ĐĂNG KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/09/2011	Số nhà 4, đường Nguyễn Thái Bình, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
245	PHẠM NGUYỄN KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/08/2011	Quảng Hòa, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
246	PHÙNG ĐĂNG KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/01/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
247	TRẦN ANH KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/03/2011	Lạc Bình, Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
248	TRẦN LÊ GIA KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/06/2011	86A-Thôn Suối Thông B1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
249	VŨ MINH KHÔI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/05/2011	234 Đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
250	DƯƠNG MINH KHUÊ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/06/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
251	TOUNEH NAI KHUYẾN	Lâm Đồng	Nữ	Chu Ru	06/07/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
252	NGUYỄN THỊ THUY KIỀU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/05/2011	Xóm 9, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
253	PHAN THỊ KIỀU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/01/2011	Lạc Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
254	NGUYỄN ANH KIẾT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/03/2011	số 6A1, đường Phan Bội Châu, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
255	NGUYỄN PHẠM ANH KIẾT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/09/2011	Số 2, đường Trần Phú, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
256	NGUYỄN TUẤN KIẾT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/05/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
257	TRẦN TUẤN KIẾT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	19/08/2011	36/5 Lý Tự Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1

258	CAO HỒNG KỶ	Hưng Yên	Nam	Kinh	06/12/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
259	LẠI VĂN KỶ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/09/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
260	LÊ NGUYỄN THUY LAM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/08/2011	Số nhà 72, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
261	LÊ THANH LAM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/10/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
262	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG LAM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/08/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
263	NGUYỄN TƯỜNG LAM	Lâm Đồng	Nữ	kinh	24/08/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0		NV1
264	PHAN MINH HOÀNG LAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/07/2011	thôn Nghĩa Lộc, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
265	TẠ QUỲNH LAM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/07/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
266	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/04/2011	xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
267	NÔNG VY HOÀI LAN	Lâm Đồng	Nữ	Tây	18/03/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0		NV1
268	BÙI XUÂN LÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/09/2011	Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
269	LÊ HOÀNG LÂM	Nghệ An	Nam	Kinh	10/01/2011	Số 6 hẻm 16 đường Đinh Tiên Hoàng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
270	NGUYỄN HOÀNG PHI LÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	19/11/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
271	NGUYỄN NGỌC LÂM	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	24/06/2011	325/10 Đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
272	NGUYỄN TRẦN THUY LÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/08/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0	Đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về VH, VN, TDTT	TT
273	TRẦN BẢO LÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/09/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
274	CILL PAM CAO DIỆU LÊ	Khánh Hòa	Nữ	Cill	04/10/2011	Thôn Suối Thông A2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0		NV1
275	KA SỎ LIN	Lâm Đồng	Nữ	K' ho	03/05/2011	Thôn D'Ròn, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0		NV1
276	DZA NGÔ MA LINH	Lâm Đồng	Nữ	Churu	18/08/2011	Xóm 4, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0	TN THCS trường PT DTNT	TT

277	ĐÀO NGỌC PHƯƠNG LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/11/2011	Số nhà 32, đường Trần Phú, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
278	HOÀNG THUỶ LINH	Ninh Bình	Nữ	Kinh	30/08/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
279	LÊ HUỲNH PHƯƠNG LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/02/2011	Thôn Nghĩa Hội, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
280	NGÔ THỊ NGỌC LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/06/2011	Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
281	NGUYỄN HỒNG XUÂN LINH	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	14/02/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
282	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/10/2011	Xóm 6B, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
283	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG LINH	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	02/01/2011	số 531, đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		35.0	35.0		NV1
284	NGUYỄN THANH NHẬT LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/11/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
285	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/06/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
286	NGUYỄN THUỶ MAI LINH	Gia Lai	Nữ	Kinh	03/12/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
287	NGUYỄN TRẦN MỸ LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/09/2011	423 đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
288	NGUYỄN TRÚC KIỀU LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/10/2010	Thôn Lạc Xuân 2, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	38.0	39.0		NV1
289	NGUYỄN VÔ DIỆU LINH	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	31/07/2011	Đường Đinh Tiên Hoàng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
290	NGUYỄN VŨ THUY LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/01/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
291	TĂNG PHÙNG BẢO LINH	TP. Đồng Nai	Nữ	Hoa	14/03/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
292	TRẦN LÊ THẢO LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/10/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
293	TRẦN NGỌC UYÊN LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/01/2011	thôn Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
294	TRẦN THỊ NHẬT LINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/12/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
295	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LOAN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/10/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
296	NGUYỄN ĐÌNH LONG	Nghệ An	Nam	Kinh	07/05/2010	Hẻm 58, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
297	NGUYỄN ĐỨC HOÀNG LONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/05/2011	Số 532, đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
298	NGUYỄN HOÀNG LONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/02/2011	Lạc Thạnh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
299	NGUYỄN PHAN BẢO LONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	18/05/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
300	NGUYỄN THÀNH LONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/12/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1

[illegible]

324	NGUYỄN NGỌC TRÀ MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/03/2011	Số nhà: 09, Đường Nguyễn Viết Xuân, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
325	NGUYỄN QUỲNH MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/01/2011	Xã Quang Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
326	TRẦN NGỌC KIỀU MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/02/2011	Số nhà 44A, đường Lý Tự Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
327	TRẦN THỊ THẢO MY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/01/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
328	A DÁT K' MỸ	Lâm Đồng	Nữ	Chill	26/11/2011	153, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
329	TRÌNH NA-O-MI	Lâm Đồng	Nữ	Tring	22/02/2011	Thôn Suối Thông A1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	39.0	40.0		NV1
330	GÉCH TẠI NAM	Lâm Đồng	Nam	Hoa	20/10/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
331	NGUYỄN BẢO NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/04/2011	Xóm 4, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
332	NGUYỄN SONG NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/06/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
333	VŨ THÀNH NAM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/02/2011	Xã Quang Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
334	PHẠM THỊ NGÀ	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	15/04/2011	Đường Nguyễn Văn Trỗi, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		35.0	35.0		NV1
335	TRẦN THÁI THANH NGÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/08/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
336	KƠ SẢ KIM NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Chill	15/01/2011	Xóm 1, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
337	LÊ NGUYỄN KIM NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/05/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
338	LÒ THỊ KIM NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Thái	09/06/2011	27, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
339	NGÔ NGUYỄN QUỲNH NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/05/2011	Nghĩa Hiệp 1, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
340	NGUYỄN HOÀNG QUỲNH NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/08/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
341	NGUYỄN HỒNG NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/11/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
342	NGUYỄN KIM NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/03/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
343	NGUYỄN NGỌC BẢO NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/10/2011	49/3 Đường Trần Phú, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
344	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/08/2011	Số nhà 39, Nguyễn Thị Minh Khai, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
345	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/02/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
346	NGUYỄN TRẦN THANH NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/04/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
347	NGUYỄN TRÚC THẢO NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	kinh	20/04/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	39.0	40.0		NV1
348	PHAN THỊ HỒNG NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	16/09/2011	Xóm 7, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1

349	PHAN THU NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/03/2011	Xóm 1, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
350	TẠ THỊ KIM NGÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/02/2011	thôn Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
351	BÙI HOÀNG XUÂN NGHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
352	PHẠM HÀ UYÊN NGHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/08/2011	Lạc Viên B, Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
353	PÓ JUM NAI NGHI	Lâm Đồng	Nữ	K'ho	19/10/2011	Số nhà 107, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
354	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/09/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
355	PHẠM HOÀNG NGHĨA	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
356	HÀ NHƯ' BẢO NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/12/2011	Số nhà 11C - Võ Thị Sáu, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
357	HOÀNG BẢO NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/06/2011	Số nhà 29 đường Nguyễn Văn Trỗi, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
358	LÊ KHÁNH NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/04/2011	đường Nguyễn Chí Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
359	NGUYỄN HOÀNG BẢO NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/11/2011	Số nhà 56, đường Nguyễn Văn Linh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
360	NGUYỄN NHƯ' NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
361	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/09/2011	Sao Mai, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
362	NGUYỄN THỊ KHÁNH NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/05/2011	Lạc Thanh - Tu Tra, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
363	NGUYỄN VÂN NGỌC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/08/2011	Thôn Sao Mai, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
364	PHAN MINH NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Tây	28/11/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
365	PHAN NGUYỄN BẢO NGỌC	Gia Lai	Nữ	Kinh	13/09/2011	Khu Phố 12, Phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh		40.0	40.0		NV1
366	PHẠM MỸ MINH NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/11/2011	Số nhà 9A, đường Võ Thị Sáu, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
367	THÁI NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/07/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
368	TRẦN NGỌC BẢO NGỌC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/07/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
369	TRƯỜNG DƯƠNG HỒNG NGỌC	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	14/01/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
370	ĐỖ KHÁNH NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
371	HỖ HẠNH NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Nùng	25/05/2011	Xóm 1, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
372	NGUYỄN LÊ ANH NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/04/2011	Thôn 3-Đạ Ròn, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
373	NGUYỄN NGỌC BẢO	TP. Hồ Chí	Nữ	Kinh	16/11/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1

	NGUYỄN	Mình			Đồng					
374	NGUYỄN PHÚC GIA NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/02/2011	Số 14/15, đường Nguyễn Chí Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
375	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
376	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/01/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0	NV1
377	PHAN THẢO NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/06/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
378	TOU NEH BẢO NGUYỄN	Thanh Hóa	Nam	Chu ru	27/09/2011	Ma Đanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0	NV1
379	TRẦN MINH NGUYỄN	TP. Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	02/10/2011	Xóm 5, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0	NV1
380	TRẦN TRÚC KHÔI NGUYỄN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/10/2011	Suối Thông C1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0	NV1
381	LÊ NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/12/2011	40/4 Chu Văn An, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0	NV1
382	LÊ TRÍ NGUYỄN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/09/2011	đường Lý Tự Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		35.0	35.0	NV1
383	HÀ MINH NGUYỆT	Lâm Đồng	Nữ	Tày	01/08/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0	NV1
384	NGUYỄN THỊ THANH NHẢ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/10/2011	X6-Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
385	TRẦN NGUYỄN LÂM NHẢ	Đồng Tháp	Nữ	Kinh	30/06/2011	596 Đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
386	VÕ PHẠM THANH NHẢ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/08/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0	NV1
387	NGUYỄN BẢO NHÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/01/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
388	NGUYỄN DƯƠNG VĂN NHÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/09/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0	NV1
389	NGUYỄN THIÊN NHÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/02/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
390	NGUYỄN THIÊN NHÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/01/2011	Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
391	TRẦN TRỌNG NHÂN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/11/2011	Số nhà 192 đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0	NV1
392	BÙI LONG NHẬT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0	NV1
393	LÊ VĂN NHẬT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/05/2011	45, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	39.0	40.0	NV1
394	NGUYỄN BÙI MINH NHẬT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/06/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
395	LÝ NGỌC THẢO NHI	Lâm Đồng	Nữ	Nùng	31/01/2011	Số nhà 24/21 đường Lý Tự Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0	NV1
396	NGÔ LINH NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/11/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1
397	NGUYỄN ĐOÀN THẢO NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/12/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	NV1

398	NGUYỄN THỊ DUNG NHI	Nghệ An	Nữ	Kinh	21/05/2011	14/15/1 Đường Nguyễn Chí Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
399	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/04/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
400	NGUYỄN YẾN NHI	Nghệ An	Nữ	Kinh	23/03/2011	Đường Phạm Ngọc Thạch, Khu Nghĩa Hội., Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
401	PHẠM HOÀNG YẾN NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/11/2011	187, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
402	PHẠM SONG NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/05/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
403	TẠ THỊ TUYẾT NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/04/2011	Xóm 9, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
404	TOU TIANG SONG NHI	Lâm Đồng	Nữ	K' Ho	17/01/2011	Kambutte, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
405	TRẦN NGỌC ĐAN NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/11/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
406	TRƯƠNG DƯƠNG TRÚC NHI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/02/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
407	HÒ TRÚC QUỲNH NHUNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/03/2011	47/5 Nguyễn Chí Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
408	CAO THỊ QUỲNH NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/05/2011	Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
409	JÓ NỪNG SANG MA NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	K' ho	28/07/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	38.0	39.0		NV1
410	NGUYỄN BẢO QUỲNH NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/01/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
411	NGUYỄN HOÀNG BẢO NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	kinh	27/07/2011	Thôn Suối Thông B1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
412	NGUYỄN KHÁNH NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/09/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
413	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/10/2011	Thôn Thạnh Hòa, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
414	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/06/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
415	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/01/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
416	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/09/2011	10/2 Lê Thị Pha, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
417	NGUYỄN THỊ Ý NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/05/2011	Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
418	RHO DA NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	K' ho	06/01/2011	Số nhà 36/2, đường Lạc Long Quân, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	35.0	36.0		NV1
419	TRƯƠNG HOÀNG MINH NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/04/2011	Số nhà 321/9, đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
420	VÔ HOÀNG BẢO NHƯ'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/05/2011	Sao Mai, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1

421	HUỖNH TRẦN MINH NHỰT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/02/2011	Thôn Phú Lễ 2, Xã Bình Sơn, Quảng Ngãi, Xã Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi		40.0	40.0		NV1
422	HA RÊ NIA	Lâm Đồng	Nữ	Churu	18/03/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	39.0	40.0		NV1
423	PHAN THỊ HỒNG NƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/09/2011	117, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
424	TRẦN VI OANH	Ninh Bình	Nữ	Kinh	29/06/2011	Thôn Suối Thông A1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
425	BÙI VĂN PHÁT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	31/01/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
426	HUỖNH QUỐC PHÁT	Khánh Hòa	Nam	Kinh	30/09/2011	32A Đường Nguyễn Văn Linh, Thôn Thạnh Nghĩa, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
427	NGUYỄN HỒNG PHÁT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/06/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
428	NGUYỄN LỘC PHÁT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/02/2011	số 171, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
429	NGUYỄN THUẬN PHÁT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/08/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
430	NGUYỄN ĐĂNG PHI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/03/2011	thôn Hòa Lạc, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
431	NGUYỄN MINH PHONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/11/2011	423 đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		35.0	35.0		NV1
432	TRẦN CHÁN PHONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/09/2011	Thôn Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		35.0	35.0		NV1
433	TRẦN CÔNG PHONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/08/2011	Quảng Lợi, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
434	TRƯỜNG MINH PHONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/07/2011	Số 05, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
435	VÕ HOÀNG NGUYỄN PHONG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/02/2011	Số 372, đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
436	ĐINH QUANG PHÚ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	06/01/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
437	NGUYỄN TÁT PHÚ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/05/2011	Số 10/6, đường Lê Thị Pha, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
438	TỬ HUNG PHÚ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	24/05/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
439	ĐẶNG NGUYỄN VĂN PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/11/2011	Đường Đinh Tiên Hoàng, Nghĩa Đức, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
440	ĐỖ TÁN PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/11/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
441	NGUYỄN ANH PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/02/2011	Sao Mai, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
442	NGUYỄN HỒNG PHÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/07/2011	55 Nguyễn Văn Trỗi, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0	Đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về VH,	TT

													VN, TDTT	
443	NGUYỄN TÂM PHÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/09/2011		thôn Krăngô, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng				38.0	38.0		NV1
444	PHAN BẢO PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/09/2011		Đường 2/4 bên xe Tá lợi, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				40.0	40.0		NV1
445	TRƯƠNG THANH PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/11/2011		18D, đường Lê Văn Tám, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				40.0	40.0		NV1
446	VÂN HOÀNG PHÚC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/09/2011		Thôn 2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				37.0	37.0		NV1
447	BÙI LÊ UYÊN PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/05/2011		Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng				40.0	40.0		NV1
448	LÊ TRẦN HOÀI PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/03/2011		đường 2 tháng 4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				39.0	39.0		NV1
449	MA NAI PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Churu	21/01/2011		Thôn Kambutte, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0			37.0	38.0		NV1
450	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/11/2011		Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng				36.0	36.0		NV1
451	NGUYỄN HẢI NAM PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	kinh	18/08/2011		Thôn 3, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				40.0	40.0		NV1
452	NGUYỄN NGỌC BÍCH PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/08/2011		Xóm 6B, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng				40.0	40.0		NV1
453	NGUYỄN THỊ ANH PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/02/2011		Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				39.0	39.0		NV1
454	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/05/2011		Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng				36.0	36.0		NV1
455	PHẠM HUỲNH MỸ PHƯƠNG	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	03/05/2011		41- Nguyễn Văn Linh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				40.0	40.0		NV1
456	NGUYỄN TRẦN KIỀU QUANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/10/2011		Xóm 7, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng				36.0	36.0		NV1
457	LÊ BUI ANH QUẢN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	25/02/2011		Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng				38.0	38.0		NV1
458	NGUYỄN ĐĂNG MINH QUẢN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/10/2011		Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				40.0	40.0		NV1
459	NGUYỄN HOÀNG QUẢN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/07/2011		102, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				38.0	38.0		NV1
460	PHAN HOÀNG QUẢN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	26/08/2011		Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng				40.0	40.0		NV1
461	PHẠM ĐOÀN MINH QUẢN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/10/2011		Đường Nguyễn Chí Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng				40.0	40.0		NV1
462	TRẦN MINH QUẢN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	31/05/2011		Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng				37.0	37.0		NV1

463	TRẦN CHÍ QUỐC	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/02/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
464	NGUYỄN NGỌC QUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/10/2011	211A, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
465	NGUYỄN NGỌC BẢO QUYỀN	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	30/10/2011	Tổ 2 Tân Hiệp, Xã Hiệp Thạnh, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
466	NGUYỄN NGỌC KHÁNH QUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/11/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
467	PHẠM NGUYỄN NGỌC QUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/10/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
468	TRƯƠNG BÙI THỰC QUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/12/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
469	PHẠM TIẾN QUYẾT	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/03/2011	Số 25A, đường Lê Văn Tám, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
470	BON YO NAH QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	K'ho	27/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0		NV1
471	BÙI TRẦN NHƯ QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/03/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
472	CAO NHẬT QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/02/2011	số nhà 16, đường 413A, thôn Quang Lợi, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
473	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/05/2011	đường Chu Văn An, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
474	NGUYỄN NỮ NHƯ QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/01/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
475	NGUYỄN PHƯƠNG NHƯ QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/03/2011	Thôn Quang Hóa, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
476	NGUYỄN RO DA NHƯ QUỲNH	Đắk Lắk	Nữ	K'ho	03/11/2011	28/3 Đường Hình Thức Kháng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0		NV1
477	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	16/02/2011	Thôn Suối Thông A1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
478	PHAN TRÚC NHẢ QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/09/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
479	PRUM PÓ NRÀNG MA QUỲNH	Đắk Lắk	Nữ	K'ho	21/02/2011	số 5/1, đường Âu Cơ, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		35.0	36.0		NV1
480	TRẦN NGỌC ĐIỂM QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/06/2011	Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
481	TRẦN NHƯ QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/04/2011	130, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
482	VÔ NGỌC QUỲNH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/07/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
483	SO HAO SA RA	Lâm Đồng	Nữ	Tring	02/11/2011	Thôn Suối Thông A2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0		NV1
484	DAME MA RUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Chu Ru	01/04/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0		NV1
485	MA SA	Lâm Đồng	Nữ	K'ho	10/04/2011	Thôn Bookabang, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0		NV1
486	NGUYỄN TÁN SANG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	20/09/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1

487	KON SA MI SONG	Lâm Đồng	Nữ	Civil	31/01/2011	168, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	38.0	39.0		NV1
488	ĐẶNG VĂN SƠN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/03/2011	Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
489	HOÀNG SỸ ANH TÀI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/03/2011	86/3 Đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
490	LÊ THỊ MỸ TÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/09/2011	Số 41, đường Trần Phú, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
491	MAI VŨ THIÊN TÂM	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/12/2011	thôn Pro, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
492	HUỖNH HỮU TẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/06/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
493	BÙI THẢO THANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/02/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
494	LƯU ĐÌNH BÁ THANH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	11/12/2011	Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
495	PHẠM THIÊN THANH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/09/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
496	ĐỖ NHẬT THÀNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	21/06/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
497	PHẠM VĂN THÀNH	Nghệ An	Nam	Kinh	01/06/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
498	TRẦN THÀNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/07/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
499	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	TP. Hà Nội	Nữ	Kinh	27/07/2010	613 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh		36.0	36.0		NV1
500	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/02/2011	Xóm 6B, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
501	NGUYỄN NGỌC THANH THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/05/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
502	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/11/2011	377/11 Đường 2/4 Nghĩa Lập 2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
503	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/05/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
504	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/12/2011	Xóm 1, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
505	NGUYỄN THỊ THU THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/03/2011	Xóm 1, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
506	PHẠM THỊ THANH THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
507	TRẦN PHƯƠNG THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/12/2011	Số nhà 628/ đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
508	TRƯƠNG NGỌC PHƯƠNG THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/08/2011	Đường Lý Tự Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
509	VŨ THU THẢO	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/08/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
510	LÊ NGỌC THÁI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/03/2011	Lạc Thạnh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1

511	NGUYỄN BẢO QUỐC THÁI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	22/05/2011	Xuân thượng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
512	NGUYỄN NGỌC THẠCH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/08/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
513	TÔ TƯỚNG THẠNH	Lâm Đồng	Nam	Hoa	16/04/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
514	TRẦN VĂN THẠNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/06/2011	thôn Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng	0.5	40.0	40.5		NV1
515	LÊ VĂN THẠO	Lâm Đồng	Nam	Kinh	07/09/2011	198A-Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
516	LÊ NGỌC THẮNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	27/12/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
517	NGUYỄN MINH THẮNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/12/2011	Số 51, đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
518	NGUYỄN QUYẾT THẮNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/07/2011	Số 415A, Đường 2 Tháng 4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
519	PHẠM MINH THẮNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/05/2011	X6-Thôn Suối Thông B1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
520	TẠ YÊN PRONG THẨM	Lâm Đồng	Nữ	Churu	12/12/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0	TN THCS trường PT DTNT	TT
521	MÔNG NGUYỄN UYÊN THI	Lâm Đồng	Nữ	Hoa	13/09/2011	Xóm 5, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
522	NGUYỄN ĐỨC THI	Lâm Đồng	Nam	Kinh	28/01/2011	Xóm 7, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
523	NGUYỄN NGỌC KHÁNH THI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/04/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
524	KLONG TRANG THIÊN	Lâm Đồng	Nam	Cill	21/08/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
525	LÊ VĂN HOÀNG THIÊN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/04/2011	Lạc trường, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
526	NGUYỄN NGỌC THIÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/05/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
527	LÊ ĐÌNH TRƯỜNG THỊNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	14/07/2011	Đường Phan Đình Phùng, Tổ Dân Phố Nghĩa Đức, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
528	NGUYỄN KHẮC AN THỊNH	Tây Ninh	Nam	Kinh	13/07/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
529	CAO THỤY ANH THƠ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/10/2011	Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
530	BƠ JU NAI THƠM	Lâm Đồng	Nữ	Chu-ru	12/10/2011	Ma Đanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
531	BON KHỎ NAI THU	Lâm Đồng	Nữ	K' ho	13/09/2011	Số nhà 53, đường Âu Cơ, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	34.0	36.0		NV1
532	ĐẶNG THỊ MINH THU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/06/2011	thôn Quảng Tân, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
533	NGUYỄN NGỌC THU	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/04/2011	La Bouye B, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
534	KA THỊNH THUẦN	Lâm Đồng	Nữ	Tring	26/09/2011	252, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1

535	LÊ HÀ PHƯƠNG THUẦN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/10/2011	Quốc lộ 27, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
536	NGUYỄN MINH THUẦN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/09/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
537	NGUYỄN MINH THUẬN	Lâm Đồng	Nam	KINH	02/03/2011	Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
538	NGUYỄN VĂN NGUYỄN THUẬN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/11/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
539	NGUYỄN AN THUYỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/09/2011	Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
540	MAI ANH THÚY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/08/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
541	NGUYỄN HÀ THANH THÚY	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	23/08/2011	Thôn Suối Thông B1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
542	KA LINH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Tring	19/12/2011	Thôn Suối Thông A 2 - Đà Ròn, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0		NV1
543	KA SẢ MINH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Cil	18/07/2011	Thôn Đa Hoa, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		37.0	38.0		NV1
544	LÊ ANH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/09/2011	Xóm 1, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
545	LÊ THỊ QUỲNH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/09/2011	Thôn 1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
546	NGUYỄN ANH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/12/2011	Số nhà 48 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
547	NGUYỄN HOÀNG MINH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/10/2011	Nghĩa Hội, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
548	NGUYỄN MINH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/06/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
549	NGUYỄN NGỌC ANH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/08/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
550	NGUYỄN NGỌC QUỲNH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	17/05/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
551	NGUYỄN NHẢ ANH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/12/2011	191-Thôn Suối Thông B1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
552	NGUYỄN TRẦN ANH THU'	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	04/10/2011	Số nhà 92, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
553	PHAN NGUYỄN ANH THU'	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	05/04/2011	194, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
554	PHÙNG CHÁU ANH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	31/03/2011	12 Quang Trung, Khu Phố Nghĩa Thị, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			35.0	35.0		NV1
555	TRẦN ANH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/12/2011	Số 225, đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
556	TRẦN THỊ ANH THU'	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/01/2011	Đường Quang Trung, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
557	ĐÌNH KHÁNH THY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/08/2011	số 321/30, đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
558	NGUYỄN NGỌC BẢO THY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/02/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1

559	NGUYỄN NGỌC BẢO THY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/01/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
560	NGUYỄN NGỌC KHÁNH THY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/04/2011	đường Xuân Diệu, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
561	NGUYỄN NGỌC KHÁNH THY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/02/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
562	NGUYỄN THỊ BẢO THY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/03/2011	Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
563	PHAN MINH THY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	07/04/2011	Số 49, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
564	TOU NEH NAI THY	Lâm Đồng	Nữ	K' ho	17/04/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	38.0	39.0		NV1
565	DƯƠNG NGỌC THỦY TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/08/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
566	ĐOÀN DUYÊN THỦY TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/11/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
567	KON SA PHI TIỀN	Lâm Đồng	Nam	Tring	20/11/2011	Thôn Suối Thông A2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
568	LÝ NGỌC THỦY TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/06/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
569	NGUYỄN PHAN THỦY TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
570	NGUYỄN THỊ THỦY TIỀN	Nghệ An	Nữ	Kinh	21/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
571	PHAN THỊ MỸ TIỀN	Gia Lai	Nữ	Kinh	01/01/2011	Xã An Hào, Tỉnh Gia Lai, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
572	TRẦN NGỌC THỦY TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/01/2011	đường Chu Văn An, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
573	TRẦN TRÚC THỦY TIỀN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/03/2011	Suối Thông C2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
574	TRƯƠNG THỊ TIỀN	An Giang	Nữ	Kinh	20/04/2010	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
575	PHẠM NGUYỄN THU TIỀN	Gia Lai	Nữ	Kinh	10/11/2011	xóm 9, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
576	LÊ PHƯỚC TÌNH	Lâm Đồng	Nam	Kinh	13/07/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
577	BÙI THỊ THANH TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/02/2011	đường Lý Tự Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
578	BÙI THỊ THỦY TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/05/2011	Số nhà 39/Trần Hưng Đạo, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
579	NAI TRANG	Lâm Đồng	Nữ	churu	23/06/2011	Ma Đanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
580	NGÔ QUỲNH KIỀU TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/10/2011	Lạc Xuân 2, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
581	NGUYỄN NGỌC BẢO TRANG	Lâm Đồng	Nữ	kinh	21/04/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1

582	NGUYỄN THỊ ĐOAN TRANG	Lâm Đồng	Nữ	KINH	15/06/2011	Thôn 1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
583	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/05/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
584	PHẠM NGUYỄN UYÊN TRANG	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/10/2011	9H- Lê Thị Hồng Gấm, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
585	BÙI THẢO XUÂN TRÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/01/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
586	HOÀNG LÊ HƯƠNG TRÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/03/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
587	LƯU THỊ THANH TRÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/03/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
588	NGUYỄN NGỌC HUƠNG TRÀ	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/06/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
589	NGUYỄN HOÀNG BẢO TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/06/2011	Xóm 1A, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
590	NGUYỄN NGỌC TRÂM	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	28/05/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
591	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/03/2011	89/6/3 Đường Phạm Ngọc Thạch, Tổ Dân Phố Nghĩa Hội, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
592	PHẠM THỊ THANH TRÂM	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/04/2011	Đường 2/4 Khu Phố Nghĩa Đức, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
593	ĐÌNH NGỌC BẢO TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/11/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		38.0	39.0		NV1
594	HÀ TRÂN BẢO TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Thái	25/04/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		39.0	40.0		NV1
595	HUỖNH LÊ NGỌC TRÂN	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	05/10/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
596	HUỖNH THỰC DUY TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/10/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
597	LÊ NGỌC HUỖNH TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	21/07/2011	Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
598	NGUYỄN HÀ BẢO TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/04/2011	Xóm 6, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
599	NGUYỄN LÊ BẢO TRÂN	TP. Đà Nẵng	Nữ	Kinh	13/03/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
600	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	19/03/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
601	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/08/2011	Thôn Pro Kinh Tế, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
602	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	21/04/2011	Nghĩa Lập 5, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
603	NGUYỄN NỮ BẢO TRÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/06/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
604	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂN	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	21/02/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
605	VŨ HOÀNG BẢO TRÂN	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	10/02/2010	Hòa Lạc, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1

606	NGUYỄN HOÀNG QUỐC TRIỆU	Lâm Đồng	Nam	Kinh	16/06/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
607	PHAN NGỌC TRINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/11/2011	thôn Quảng Hòa, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
608	PHAN THỊ KIỀU TRINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	02/02/2011	Quảng Thuận, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
609	VÕ KIỀU TRINH	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	04/04/2011	Xóm 1B, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
610	KA TRÍ	Lâm Đồng	Nam	K'ho	17/03/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
611	NGUYỄN TRẦN HỮU TRÍ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	09/12/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
612	NGUYỄN LÊ THANH TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/04/2011	C33 Trần Hưng Đạo, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
613	NGUYỄN NGỌC THANH TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	03/05/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
614	NGUYỄN PHƯƠNG TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/08/2011	Suối Thông C2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
615	NGUYỄN THIÊN TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/08/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
616	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/04/2011	Thôn Trại Hành 2, Phường Xuân Trường - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
617	ÔNG THỊ THANH TRÚC	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	30/04/2011	02- B Lê Thị Hồng Gấm, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
618	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/06/2011	Lạc Nghiệp, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
619	HUỲNH ANH TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/02/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
620	NGUYỄN HUY TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/03/2011	Lạc Trường, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
621	NGUYỄN THANH TUẤN	Lâm Đồng	Nam	Kinh	23/10/2011	312 Đường 2/4, Nghĩa Lập 1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		38.0	38.0		NV1
622	LÊ NGỌC THỦY TUYẾN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/06/2011	Số nhà 35 đường 2/4, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
623	NGUYỄN NGỌC TUYẾN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	11/10/2011	Thôn Pro Ngó, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
624	THÁI NGUYỄN VINH TUYẾN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	28/03/2011	Đường Nguyễn Văn Linh - Thôn Thanh Hoà, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
625	MA TUYẾN	Lâm Đồng	Nữ	Chu-ru	13/03/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0	TN THCS trường PT DTNT	TT
626	ĐẶNG THỊ ÁNH TUYẾT	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	10/12/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
627	ĐÌNH NGUYỄN ÁNH TUYẾT	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/09/2011	X6-Thôn Suối Thông B1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1

628	LÊ THẠCH TÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	12/09/2011	Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
629	NGUYỄN ĐÌNH TÙNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	05/11/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
630	LÊ SỸ ANH TÚ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/12/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
631	NGUYỄN ĐỨC TÚ	TP. Hà Nội	Nam	Kinh	29/08/2011	Lạc Trường, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
632	NGUYỄN TUẤN TÚ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	15/11/2011	Ka Rái 2, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
633	VÕ TRỌNG TÚ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	10/06/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
634	HOÀNG MẠNH TƯỜNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	30/10/2011	Kinh Tế Mới, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
635	NGUYỄN HOÀNG GIA TƯỜNG	Lâm Đồng	Nam	Kinh	01/06/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
636	CILL PAM U-RY	Lâm Đồng	Nữ	Cill	17/12/2011	Thôn Suối Thông A2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	40.0	41.0		NV1
637	HOÀNG VĨNH TÚ UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Tày	26/04/2011	Xóm 3, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	36.0	37.0		NV1
638	LÊ HOÀNG BẢO UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	26/09/2011	Xã Nam Ban Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng		37.0	37.0		NV1
639	LÊ NHẢ UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
640	NGUYỄN NGỌC NHẢ UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
641	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/06/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		39.0	39.0		NV1
642	NGUYỄN NGỌC QUỲNH UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/09/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
643	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/03/2011	Thôn Quảng Lợi, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
644	HA RÍT MY ZU UYN	Khánh Hòa	Nữ	Raglay	16/11/2011	Thôn Suối Thông A2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	37.0	38.0		NV1
645	CILL PAM E VA	Lâm Đồng	Nữ	CILL	06/09/2011	Thôn Suối Thông A2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	35.0	37.0		NV1
646	ĐOÀN BẢO VÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/09/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
647	KON SÓ THÁI VÂN	Lâm Đồng	Nữ	Cill	13/09/2011	Thôn Suối Thông A1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0	38.0	39.0		NV1
648	NGUYỄN BẢO VÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	15/01/2011	số nhà 3, đường Lý Tự Trọng, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1
649	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	18/06/2011	Số nhà 52 đường Nguyễn Chí Thanh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		36.0	36.0		NV1
650	TRẦN THẢO VÂN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	14/09/2011	Thôn Suối Thông B2, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng		40.0	40.0		NV1

651	ĐỖ NGỌC TUƠNG VI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	05/10/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
652	ĐỖ THỊ KIỀU VI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	29/08/2011	Lạc Thạnh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
653	HOÀNG THỊ HÀ VI	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	07/09/2011	Xã Hợp Thạnh, Tỉnh Bắc Ninh, Xã Hợp Thịnh, Tỉnh Bắc Ninh			40.0	40.0		NV1
654	LÊ HOÀNG TUƠNG VI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	25/02/2011	Lạc Thạnh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
655	NGUYỄN LÂM PHƯƠNG VI	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/01/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
656	PHAN KIM VŨ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	02/01/2011	Số nhà 19A, Đường Nguyễn Văn Linh, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			38.0	38.0		NV1
657	BƠ JU MINH VY	Lâm Đồng	Nữ	Chu Ru	16/12/2011	Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng	1.0		36.0	37.0	TN THCS trường PT DTNT	TT
658	CHÁU KHÁNH VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	08/10/2011	Suối Thông C1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
659	ĐỖ THỊ KIỀU VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/01/2011	Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
660	KIỀU NHẬT VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	22/08/2011	Xóm 8, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
661	LÊ NGỌC KHÁNH VY	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	10/10/2011	274/15A - TL15 tổ 10 ấp 1, Xã Phú Hoa Đông, Thành phố Hồ Chí Minh			39.0	39.0		NV1
662	LÊ THỊ YẾN VY	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	25/09/2011	Xóm 5, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
663	NGÔ THỊ PHƯƠNG VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	20/12/2011	Xóm 5, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
664	NGUYỄN NGỌC TUƠNG VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/06/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
665	NGUYỄN THỊ YẾN VY	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	09/06/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
666	NGUYỄN VŨ THÚY VY	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	27/03/2011	54/B Thôn Suối Thông B1, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
667	TRẦN NHẬT ANH VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	13/06/2011	Xóm 2, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
668	TRẦN NHẬT HẠ VY	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	01/12/2011	Thôn Quảng Hiệp, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
669	ĐẶNG GIA VỸ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	17/08/2011	131, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			37.0	37.0		NV1
670	HOÀNG TRIỀU VỸ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	08/04/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
671	NGUYỄN HUỲNH KHÔI VỸ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	03/09/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
672	TRƯƠNG TRIỆU VỸ	Lâm Đồng	Nam	Kinh	04/06/2011	18, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
673	THÁI THỊ PHƯƠNG YẾN	Gia Lai	Nữ	Kinh	09/06/2011	thôn Quảng Lợi, Xã Quảng Lập, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1

674	HOÀNG THỊ BẢO YẾN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	12/01/2011	Hòa Bình- Thị trấn D'Ran- Đơn Dương- Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
675	NINH THỊ HẢI YẾN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	09/05/2011	Đường Trần Phú, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			39.0	39.0		NV1
676	PHAN HỒNG HẢI YẾN	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	24/01/2011	Lạc Trường, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
677	NGUYỄN HOÀNG NHƯ Ý	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	23/08/2011	Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1
678	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	27/05/2011	R'lom, Xã Đơn Dương, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
679	NGUYỄN THIÊN NHƯ Ý	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	14/05/2011	Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			40.0	40.0		NV1
680	PHẠM THỊ NGỌC NHƯ Ý	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	06/02/2011	Xóm 7, Xã Ka Đô, Tỉnh Lâm Đồng			36.0	36.0		NV1

Danh sách này có 680 học sinh sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2026 - 2027.